

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. LIÊN CHIỀU TP- ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 05 tháng 5 năm 2020
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn Sỹ**
2. Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 461/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2020 và Thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 05/TB-TA ngày 15 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phan Thị A**– Sinh năm 1963

Trú tại: Tổ 107 Đà Sơn (cũ) - tổ 46 (mới), phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Thái Hồng P**– Sinh năm 1961

Trú tại: Tổ 107 Đà Sơn- tổ 46 (mới), phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo khởi kiện gửi đến Tòa án cũng như trong quá trình tham gia tố tụng giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Phan Thị A trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan Thị Ánh và ông Thái Hồng P xây dựng gia đình vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - thành phố Đà Nẵng (*nay là Ủy ban nhân dân phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng*). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu yêu thương nhau. Sau khi kết hôn, bà Ánh và ông Phi về chung sống tại tổ 107 (cũ) tổ 46 (mới), phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống với nhau, bà Ánh và ông Phi có thời gian sống hạnh phúc, hòa thuận và sinh được ba con chung. Đến năm 2014, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình ông Phi thay đổi, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, việc cãi vã xảy ra thường xuyên khiến không khí gia đình rất ngột ngạt. Mấy năm gần đây, ông Phi thường xuyên bạo hành bà Ánh về mặt tinh thần khiến bà Ánh không thể chịu đựng nổi. Thỉnh thoảng còn đánh đuổi bà Ánh ra khỏi nhà nên bà và ông Phi đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay, bà xác định tình cảm vợ chồng giữa bà và ông Phi không còn, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thái Hồng Phi.

- *Về quan hệ con chung:* Bà Phan Thị A và ông Thái Hồng P có 03 con chung tên Thái Thị Ánh Ly – Sinh ngày 16/10/1988; Thái Hồng Anh – Sinh ngày 18/8/1991 và Thái Hồng Hiếu – Sinh ngày 23/11/1998. Hiện các con đã đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Bà Phan Thị Ánh xác định bà và ông Thái Hồng P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Phan Thị Ánh xác định bà và ông Thái Hồng P không nợ ai và không ai nợ vợ chồng bà.

*** Bị đơn ông Thái Hồng P:** Ông Phi xác nhận lời trình bày của bà Phan Thị Ánh đúng về địa điểm và thời gian kết hôn và cũng thừa nhận trong quá trình chung sống với bà Ánh có xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, gây gổ do tính tình không hợp nhau, giữa ông bà có bất đồng quan điểm sống. Ông Phi thừa nhận do ghen tuông về việc bà Ánh đi nhảy đầm mỗi tối nên ông không kiểm soát được cơn nóng giận đã đuổi bà Ánh ra khỏi nhà. Tuy nhiên, ông Phi xác định vẫn còn tình cảm với bà Ánh và mong muốn vợ chồng hàn gắn đoàn tụ để cùng nhau lo lắng cho con cái trưởng thành nên không đồng ý ly hôn với bà Ánh.

- *Về quan hệ con chung:* Ông Phi cũng xác định, ông và bà Ánh có 03 con chung tên Thái Thị Ánh Ly – Sinh ngày 16/10/1988; Thái Hồng Anh – Sinh ngày 18/8/1991 và Thái Hồng Hiếu – Sinh ngày 23/11/1998. Hiện các con đã đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông P xác định giữa ông và bà Phan Thị Ánh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phi xác định, ông và bà Phan Thị Akhông nợ ai và không ai nợ ông bà.

*** Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:**

- Về thủ tục tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, việc giải quyết vụ án được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm đối với việc giải quyết vụ án:

+ Đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Phan Thị A đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà Ánh. Đề nghị HĐXX xử cho bà Phan Thị A ly hôn với ông Thái Hồng Phi.

+ Về án phí: Bà Phan Thị A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và ông Thái Hồng Phi không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đây là vụ án tranh chấp ly hôn, bị đơn ông Thái Hồng Phi có cư trú tại quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bà Phan Thị Agiữ nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giải quyết cho bà được ly hôn ông Thái Hồng Phi.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Phan Thị Avà ông Thái Hồng Pkết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện vào ngày 10.01.1988 tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - thành phố Đà Nẵng (cũ) (*nay là Ủy ban nhân dân phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng*). Việc kết hôn giữa bà Ánh và ông Phi là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Ánh và ông Phi là hoàn toàn hợp pháp

Xét thấy trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bà Phan Thị Axác nhận vợ chồng bà sống hạnh phúc, đến năm 2015 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống hay điều qua tiếng lại, cãi vã xảy ra thường xuyên. Ông Phi có uống rượu rồi về nhà vứt bỏ đồ đạc và đuổi bà Ánh ra khỏi nhà. Ông, Bà đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay vợ chồng bỏ mặc không, không còn quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, ông Thái Hồng Pmong muốn vợ chồng đoàn tụ vì vẫn còn tình cảm với bà Ánh.

Xét thấy, thời gian bà Phan Thị Avà ông Thái Hồng Psống chung với nhau do tính tình không hợp nên bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, ông Phi uống rượu không làm chủ được bản thân lại đuổi bà Ánh ra khỏi nhà làm cho tình cảm vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng, tự ly thân từ năm 2016 cho đến nay khoảng gần 4 năm. Ngoài ra, mâu thuẫn của ông bà đã được địa phương tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả. Như vậy, tình cảm của bà Phan Thị Avà ông Thái Hồng Pkhông còn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung thực tế đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Phan Thị Đối với ông Thái Hồng Phi.

- *Về con chung:* Bà Phan Thị Avà ông Thái Hồng Pcó 03 con chung tên Thái Thị Ánh Ly – Sinh ngày 16/10/1988; Thái Hồng Anh – Sinh ngày 18/8/1991 và Thái Hồng Hiếu – Sinh ngày 23/11/1998. Hiện các con ông bà đã đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) và Ông Bà cùng thỏa thuận thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Bà Phan Thị Avà ông Thái Hồng Pcùng xác định tự thỏa thuận về phần tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Phan Thị Avà ông Thái Hồng Pcùng xác định, vợ chồng không vay của ai và không ai vay của vợ chồng ông, bà. Không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị Aphải chịu 300.000 đồng. Ông Thái Hồng Pkhông phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, khoản 4 Điều 147, 227, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Ly hôn” của bà Phan Thị A đối với ông Thái Hồng P.

Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị A được ly hôn ông Thái Hồng P bà Phan Thị A đối với ông Thái Hồng Phi..

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 01 (Số 982), ngày 10.01.1988 của Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, huyện Hòa Vang, tỉnh Quảng Nam - thành phố Đà Nẵng (cũ) không còn giá trị).

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị Aphải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004110 ngày 16.12.2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Phan Thị A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Sở tư pháp;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Hồng Thủy

